

Bản án số: 441/2026/HS-PT

Ngày: 19 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Bà Lê Thị Thương Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2026/TLPT-HS ngày 23/4/2026 đối với Trương Thành T và Trần Thanh T1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Thành T, giới tính: nam; sinh ngày 23/4/2004 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi đăng ký thường trú: khu phố XG 1, xã PRC, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Phòng trọ 4.1, nhà trọ số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVT và bà VTM; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28/8/2025 (có mặt).

2. Trần Thanh T1, giới tính: nam; sinh ngày 31/3/2004 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi đăng ký thường trú: khu phố MT 4, xã PRC, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: 185/38-40D BH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVQ (đã chết) và bà HTTT; Anh chị em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1987; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28/8/2025 (có mặt).

Người bào chữa:

Ông Nguyễn HH – Luật sư Văn phòng luật sư HAS, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Thanh T1 (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Bị cáo Võ Đăng N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng trước phiên tòa đã rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/8/2025, tại trước nhà địa chỉ số 154 PTH, phường PTH, Thành phố Hồ Chí Minh, công an kiểm tra hành chính Phạm Nguyễn Hoàng K đang ngồi trên xe mô tô biển số 86B1-500.42 và Lê Tấn T2. Qua kiểm tra phát hiện trong hộp giấy T2 vừa nhận của K có 01 gói nylon chứa thảo mộc khô, qua giám định là cần sa, khối lượng 25,07 gam. Thu giữ bên trong túi “Grab Food” màu xanh lá trên бага xe do K điều khiển có 05 hộp giấy bên trong mỗi hộp giấy có 01 gói nylon chứa thảo mộc khô, qua giám định là cần sa, tổng khối lượng 100,028 gam.

Quá trình điều tra, Lê Tấn T2 khai nhận ngày 05/8/2025 đặt mua Cần sa từ người dùng mạng xã hội Telegam tên “(Cá) accc chính Arlong” số lượng 25 gam cần sa với giá tiền là 3.300.000 đồng, tiền công giao cần sa là 100.000 đồng. Sau khi nhận tin thỏa thuận về giá tiền và số lượng Cần sa trên, T2 thực hiện giao dịch bằng cách chuyển khoản vào số tài khoản: 25288602882006, tên chủ tài khoản NGUYEN HOANG KIM THU mở tại ngân hàng MB Bank với giá tiền là 3.300.000 đồng. Ngoài ra, T2 còn chuyển khoản trả tiền công vận chuyển Cần sa cho người mặc đồ “Grab” với giá tiền là 100.000 đồng tài khoản số 1611200400, chủ tài khoản PHAM NGUYEN HOANG K mở tại ngân hàng Techcombank. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi T2 đang nhận ma túy từ K tại trước nhà địa chỉ số 154 PTH, phường PTH, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị kiểm tra phát hiện mời về làm việc như trên.

Phạm Nguyễn Hoàng K và Trương Thành T quen biết với nhau từ năm 2020. Vào khoảng tháng 3/2025, T có thỏa thuận với K về việc phụ giúp T đi giao ma túy (Cần sa), K đồng ý và tham gia phụ giúp T mua bán trái phép chất ma túy. Đối với mỗi đơn hàng, K thu tiền giao ma túy trực tiếp từ khách mua ma túy, trường hợp T không yêu cầu thu tiền người mua thì T trả công cho K từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/đơn tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng số 1611200400 mở tại Techcombank mang tên Phạm Nguyễn Hoàng K. Các đơn ngoài tỉnh, K gửi nhà xe giao cho khách theo chỉ đạo của T. Ngoài ra, khoảng tháng 5/2025 T có giới thiệu K cho Trần Thanh T1 để K phụ giúp T1 giao ma túy cho khách. T1 trả công cho K và cách thức mua bán giao dịch tương tự như Trương Thành T. Quy luật hoạt động là T hoặc T1 sẽ là người đóng gói đơn hàng và lên danh sách số điện thoại và địa chỉ của khách đặt mua ma túy gửi

cho K trước. Sau đó, T hoặc T1 sẽ hẹn K đến đầu hẻm số 1 đường CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận các gói ma túy được đóng gói trong các hộp giấy để đi giao cho khách. K nhận tiền công trực tiếp từ khách, còn tiền mua ma túy thì khách đã chuyển khoản trước cho T và T1.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/8/2025, Trương Thành T sử dụng tài khoản Telegram tên “Kay dior” nhắn tin cho K, đề nghị K đem giao các đơn hàng có chứa ma túy giúp T thì K đồng ý nên T nhắn thông tin khách mua ma túy (gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số lượng, loại ma túy), số tiền công vận chuyển mà K nhận được. Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, K nhắn tin cho T biết K đã đến điểm hẹn tại trước hẻm số 1 CCL, phường TB, TP. Hồ Chí Minh. T điều khiển xe mô tô biển số: 86B1- 720.91 ra nơi K đang đứng đợi rồi đưa K 08 hộp giấy chứa ma túy loại Cần sa. Sau khi nhận ma túy từ T, K đã đem ma túy giao theo đơn của T cho Nguyễn Thanh H1 tại trước địa chỉ số 470/9 TK, phường TMT, Thành phố Hồ Chí Minh và Nguyễn Hoàng H2 tại nhà địa chỉ số 24 TCH 34, phường TMT, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang giao tiếp ma túy cho Lê Tấn T2 tại trước số 154 PTH, phường PTH, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị kiểm tra phát hiện như trên. Phạm Nguyễn Hoàng K nhiều lần giúp Trương Thành T và Trần Thanh T1 đi giao hàng ma túy Cần sa, để hưởng tiền công, cụ thể K giao thành công 03 đơn, đã nhận tiền công 370.000 đồng,

Trương Thành T khai bản thân có sử dụng ma túy loại Cần sa. Từ tháng 1/2025 đến tháng 6/2025, T được Nguyễn Hoàng P (chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram tên “Eloo và một số ký tự nước ngoài” liên hệ với T qua tài khoản mạng xã hội Telegram của T tên “Triển chill” giới thiệu cho T liên hệ với tài khoản mạng xã hội Telegram tên “Blacksmoke” để tham gia mua bán trái phép ma túy Cần sa nhận tiền công với cách thức là tài khoản Blacksmoke sẽ nhắn thông tin người mua ma túy cho T chuẩn bị số lượng ma túy Cần sa theo đơn hàng để mang giao cho khách nhận tiền công. Ma túy Cần sa được tài khoản “Blacksmoke” thuê những người giao hàng công nghệ đem đến cho T và T cất giấu ma túy Cần sa tại phòng 4.1, nhà địa chỉ số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh (T thuê để làm kho cất giấu Cần sa). Trong khoảng thời gian này, Phạm Nguyễn Hoàng K và Võ Đăng N là người phụ giúp T đi giao ma túy như đã nêu trên. Đến khoảng tháng 6/2025 do tài khoản Blacksmoke không còn hoạt động mua bán Cần sa nữa nên T không còn làm công cho tài khoản “Blacksmoke” nữa.

Từ tháng 6/2025, T được Nguyễn Hoàng P (chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram tên “Eloo” giới thiệu T vào nhóm Telegram tên “ELSAHOUSE” để hoạt động mua bán Cần sa. Trong đó có P và bạn P sử dụng các tài khoản “Buôner”, “Superlek ThaiLand” nói với T khi P hay các tài khoản bạn của P có khách mua ma túy Cần sa thì sẽ nhắn tin số điện thoại, tên, địa chỉ, số lượng, loại ma túy Cần sa của người khách mua ma túy trong nhóm mạng xã hội Telegram tên “ELSAHOUSE”, T đồng ý và rủ thêm bạn cùng thuê ở trọ cùng là Trần Thanh T1 cùng tham gia hoạt động mua bán Cần sa, T1 đồng ý. Khi có đơn hàng nhắn trên nhóm “ELDSHOUSE” thì T và Trần Thanh T1 sẽ là người

chuẩn bị số ma túy theo thông tin được cung cấp trong nhóm “ELSAHOUSE” và trực tiếp đi giao ma túy Cần sa cho khách hoặc đưa cho N và K đi giao ma túy cho khách, sau khi giao ma túy cho khách thì P sẽ trả công cho T và T1 mỗi đơn là từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Tiền công bán ma túy được quy đổi thành đồng USDT trên ví Binance. T là người nhận tiền công hoạt động mua bán Cần sa bằng đồng USDT trên ứng dụng ví Binance do “Eloo” chuyển sau đó chuyển chia lại cho T1. T cũng chuyển khoản tiền công mua bán ma túy lại cho T1 thông qua tài khoản Binance của T1 tên Thun_313420 được T1 đăng ký bằng số điện thoại 0333199075. T1 đã được T nhiều lần chuyển khoản tiền công hoạt động mua bán bằng đồng USDT. T1 không nhớ rõ cụ thể khoảng thời gian, số lần và số tiền đồng USDT cụ thể đã nhận được. T1 chỉ nhớ được vào ngày 04/8/2025 nhận được từ tài 44,95 đồng USDT tương đương 1.190.000 đồng tiền Việt Nam. Đây là tiền công đóng gói giao đơn hàng của nhiều ngày trước đó cộng lại.

Những lần P giao đơn hàng có ma túy thì sẽ để ma túy Cần sa trong các hộp giấy lớn, dao động từ 100 gam đến dưới 1000 gam, lần gần nhất T nhận ma túy của P với số lượng 540 gam ma túy Cần sa vào ngày 01/8/2025, khi bán hết số lượng ma túy theo đơn do P và các bạn P trong nhóm Telegram “ELSAHOUSE” cung cấp thì T sẽ nhắn tin cho anh P biết để P gửi thêm ma túy Cần sa cho T để T cất giấu. T không biết nguồn gốc ma túy Cần sa từ đâu mà P có.

Cách ngày 19/7/2025 được khoảng 01 tuần, tài khoản “Eloo” gửi cho T 01 gói hàng chứa ma túy tem. T không rõ cụ thể số lượng ma túy tem là bao nhiêu. Đến khoảng ngày 01/8/2025, T và T1 nhận 01 hộp giấy bên trong chứa ma túy Cần sa từ “Eloo” gửi đến nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận ma túy, T và T1 mang lên phòng trọ 4.1 cân lên thì xác định có 540 gam ma túy loại Cần sa. Sau đó, T và T1 cất ma túy vào trong các thau nhựa, bình thủy tinh và đóng gói bằng cách cho ma túy lên cân tiểu ly phân chia theo số lượng khách yêu cầu rồi cho vào các túi nylon hàn kín hoặc hút chân không rồi cho vào hộp giấy kèm theo tờ giấy ghi chữ “Cảm ơn”, bên ngoài có ghi thông tin khách hàng như nội dung các thành viên trong nhóm Telegram tên “ELSAHOUSE” cung cấp, ngoài ra có một số hộp giấy T và T1 có bọc màn nhựa bên ngoài để mang tính thẩm mỹ và tránh ảnh hưởng do thời tiết rồi gửi cho K hoặc N để giao cho khách. Trong đó, T nhớ 03 ngày gần nhất T và T1 nhận đóng gói đơn hàng chứa ma túy Cần sa và ma túy “Tem” từ nhóm vào ngày 19/7/2025, 04/8 và ngày 05/8/2025, cụ thể:

Ngày 19/7/2025, T và T1 đến phòng 4.1 nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để đóng 01 đơn hàng theo yêu cầu của “Buôner” và gửi cho N để giao cho khách với số lượng 15 “tem giấy” ma túy cho Phước tại KL Tatto, 414/8 TK, TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, T yêu cầu N nhận tiền công giao ma túy cho từ khách là 120.000 đồng và 300.000 đồng T chuyển khoản bù thêm cho N bằng cách sử dụng tài khoản ngân hàng ACB số 34730387 của T chuyển đến cho N theo tài khoản số 050130022925 mang tên VO DANG N mở tại ngân hàng Sacombank.

Trong ngày 04/8/2025, T và T1 đến phòng 4.1 nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để đóng 03 đơn hàng theo yêu cầu và gửi cho N để giao cho khách, cụ thể:

- Đơn số 1: Tài khoản “Có sức Hulk”: 01 đơn hàng với số lượng 5 gam ma túy Cần sa gửi đến “Tài Lộc” địa chỉ: Cjuice detox 3B THT, TH, TP theo số điện thoại 0767005924.

- Đơn số 2: Tài khoản “Buôner”: 01 đơn hàng với số lượng 50 gam ma túy Cần sa gửi đến “Ms Hoài” tại địa chỉ 211 HL, Phường M, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh theo số điện thoại 0779197275. Qua xác minh, đơn hàng giao cho Phạm Nguyễn AT, cụ thể: Tâm khai nhận bản thân có sử dụng Cần sa nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/8/2025 Tâm dùng tài khoản Telegam tên “Cobe420” liên hệ mua 50 gam Cần sa thanh toán bằng tiền điện tử với giá 267 USDT (khoảng 7 triệu đồng), địa chỉ giao hàng là tại 211 đường HL, Phường M, quận TB, (nay là phường BH) Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng N giao Cần sa đến cho Tâm, thời điểm này Tâm không có nhà nên nhờ người nhà nhận dùm. Khoảng 21 giờ ngày 04/8/2025, Tâm lấy Cần sa ra để sử dụng đến ngày 13/8/2025 thì bị Cơ quan Công an mời về làm việc. Kết quả test nhanh Phạm Nguyễn AT cho kết quả “dương tính” với chất ma túy.

- Đơn số 3: 01 đơn hàng với 10 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Minh” tại địa chỉ 36/30/34/8 BTT, AL, BT theo số điện thoại 0902344420.

Trong ngày 05/8/2025, T và T1 đến phòng 4.1 nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để đóng 08 đơn hàng theo yêu cầu của “Buôner” và gửi cho K để giao cho khách, cụ thể:

- Đơn số 1: với số lượng 5 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Hiệp” địa chỉ: 24 TCH 34, phường TCH, Quận MH theo số điện thoại 0329957420.

- Đơn số 2: với số lượng 10 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Hải” địa chỉ: 240 YJ, BMT, Đắk Lắk theo số điện thoại 0942356585

- Đơn số 3: với số lượng 10 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Phong” địa chỉ: Tòa nhà OHS, Đường D, phường TP, Thành phố Thủ Đức theo số điện thoại 0886560447. Qua xác minh, đơn hàng giao cho Hồ Hoàng V1, cụ thể: Vào sáng ngày 05/8/2025, V1 sử dụng tài khoản “BO CU” trên ứng dụng telegam liên lạc với tài khoản tên “CatForlife 01” để đặt mua 10 gam Cần sa với giá 1.500.000 đồng để sử dụng, “CatForlife 01” đồng ý bán, V1 thanh toán tiền mua ma túy bằng cách chuyển khoản từ số tài khoản 7890784747 tên tài khoản: HO HOANG VY mở tại ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 19038589023011 tên tài khoản NGUYEN ANH TUAN mở tại ngân hàng Techcombank, để thanh toán tiền và yêu cầu giao hàng tới toà nhà OneHub, địa chỉ: Đường D1, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (là nơi V1 làm việc) để giao ma túy cho V1. Tuy nhiên, do đợi đến lúc hết giờ làm việc vẫn chưa thấy giao Cần sa tới nên V1 về lại phòng trọ tại địa chỉ: 138/25/11 đường số JM, phường AN, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 05/8/2025, V1 đang có mặt tại phòng trọ thì lực lượng Công an tiến hành kiểm

tra hành chính, do có biểu hiện nghi vấn nên công an mời V1 về trụ sở công an để làm việc. V1 thừa nhận có chuyển khoản tiền mua ma túy Cần sa nhưng chưa nhận được thì bị Công an mời làm việc. Đồng thời, V1 tự nguyện giao nộp bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho cơ quan công an. Kết quả test nhanh Hồ Hoàng V1 cho kết quả “dương tính” với chất ma túy (THC)

- Đơn số 4: với số lượng 5 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Đ1” địa chỉ: 87 BP phường TP, Thành phố TPĐ theo số điện thoại 0945586192. Qua xác minh, đơn hàng giao cho Trần Quốc Đ1, cụ thể Đ1 nhắn tin qua ứng dụng Instagam cho một người bạn tên Vy (không rõ lai lịch) có tài khoản tên “quynhboi01” để nhờ đặt mua Cần sa loại Grow 05 gam có giá 800.000 đồng và phải mua đủ, Đ1 đã dùng tài khoản số 00006347682 mở tại ngân hàng TPbank của Đ1 chuyển 804.500 đồng đến số tài khoản ngân hàng của người bán tài khoản số 9976481000 mang tên NGUYEN TIEN DUNG mở tại ngân hàng Vietcombank; nội dung chuyển khoản: 227858453245655585920. Đ1 cung cấp cho Vy thông tin của Đ1 gồm: số điện thoại: 0945586192; địa chỉ: 87 BP phường TP, Thành phố TPĐ. Đến khoảng 10 giờ 22 phút cùng ngày (05/8/2025), Vy nhắn lại cho Đ1 bảo đã hết Cần sa loại Grow mà chỉ có loại nhập giá 950.000 đồng/5 gam và hỏi Đ1 có muốn lấy không. Đ1 nói Vy gửi lại cho Đ1 800.000 đồng lúc trước Đ1 gửi để Đ1 chuyển cho người bán số tiền 955.000 đồng; tài khoản số 0902507515 người nhận tên DUONG VINH NAM mở tại ngân hàng OCB, nội dung chuyển khoản: 22785906349379682304, hẹn Đ1 nhận hàng trước 17 giờ cùng ngày (05/8/2025), nhưng Đ1 chưa nhận được hàng thì đã được công an mời về trụ sở để làm việc. Qua test nhanh Trần Quốc Đ1 cho kết quả: “âm tính” với ma túy.

- Đơn số 5: với số lượng 1 “tem giấy” ma túy gửi đến “Mr Tùng” địa chỉ: 470/9 Khu phố 2 đường TK, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh theo số điện thoại 0767089962. Qua xác minh, đơn hàng giao cho Đào Xuân Trường, cụ thể: Trường khai nhận bản thân có sử dụng ma túy loại Cần sa. Trường và Nguyễn Thanh H1 là bạn bè ngoài xã hội, trong quá trình chơi chung với nhau, Trường biết H1 có biết chỗ mua Cần sa và ma túy loại tem giấy, nên vào khoảng 16 giờ ngày 05/8/2025, Trường có liên hệ với H1 và rủ H1 mua ma túy loại tem giấy về để sử dụng, H1 đồng ý. Sau đó, H1 hẹn gặp Trường ở quán cà phê A9 trên đường Tô Ký, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cà phê. Tại quán cà phê, H1 thông báo với Trường là đã đặt mua 500.000 đồng ma túy loại tem giấy và kêu Trường hùn 250.000 đồng để mua ma túy. Trường và H1 thống nhất với nhau, khi nhận được ma túy sẽ cắt đôi làm 02 phần, chia đôi mỗi người một phần để tự sử dụng. Sau đó, Trường sử dụng số tài khoản 1602044444 mang tên DAO XUAN TRUONG mở tại ngân hàng Techcombank, chuyển 250.000 đồng đến tài khoản Lio Bank của H1, Trường không nhớ số tài khoản ngân hàng của H1. Sau đó, Trường và H1 ngồi chơi uống cà phê, thời điểm này, ma túy chưa được giao tới. Một lúc sau, Trường có việc gia đình nên đi về trước, H1 ngồi ở lại tiếp tục uống cà phê. Đến khoảng 17 giờ ngày 05/8/2025, có một shipper gọi điện cho H1 số bằng số điện thoại 0965128170 để ra nhận hàng tại 470/9 đường TKý, phường TMT, Thành phố Hồ Chí Minh, H1 nhận đơn hàng và trả 100.000 đồng tiền ship. Sau đó, H1 vào lại quán cà phê A9

ngồi thì bị Cơ quan Công an kiểm tra. Qua kiểm tra H1 để hộp giấy bên trong có 01 gói nylon, bên trong gói nylon có hộp giấy đựng miếng ma túy tem giấy mà H1 mua với giá 500.000 đồng. Sau đó, Trường, H1 được Cơ quan Công an mời lên làm việc.

- Đơn số 6: với số lượng 25 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Tài” địa chỉ: 294/2/14 PTH, phường TH, quận TP (nay là phường PTH) theo số điện thoại 0772225672.

- Đơn số 7: với số lượng 10 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Nguyễn” địa chỉ: 100 TQ, Phường B, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Minh Phụng) theo số điện thoại 0333362674. Qua xác minh, đơn hàng giao cho Nguyễn HA, cụ thể: HA có sử dụng Cần sa. Vào ngày 05/8/2025, HA sử dụng tài khoản Telegram tên “Dick Master” liên hệ đến tài khoản Telegram tên “Kim Diện Phật” đặt mua 10g Hydrid (10gam ma túy Cần sa) với giá 1.400.000 đồng thì “Kim Diện Phật” đồng ý. HA cung cấp tên, địa chỉ và số điện thoại người nhận hàng là: N, số điện thoại 0333362674, địa chỉ 100 TQ, phường MP, Thành phố Hồ Chí Minh cho “Kim Diện Phật”. Sau đó, “Kim Diện Phật” cung cấp cho HA một dãy số tài khoản tiền mã hóa để HA dùng đồng tiền mã hóa USDT thanh toán cho “Kim Diện Phật”. HA nhờ một người bạn ngoài xã hội tên Khuê quen trên facebook có tên “Thằng Cu Thóc” mua 53,5 USDT với giá 1.400.000 đồng, và nhờ chuyển đến địa chỉ dãy số tài khoản mã hóa trên. Sau khi thanh toán 53,5 USDT đến tài khoản tiền mã hóa mà “Kim Diện Phật” cung cấp cho HA và hẹn HA sẽ nhận được ma túy Cần sa vào lúc 19 giờ ngày 05/8/2025 nhưng HA chưa nhận được thì bị Công an mời về trụ sở làm việc.

- Đơn số 8: với số lượng 65 gam ma túy Cần sa gửi đến “Mr Phát” địa chỉ: 170/5 Quốc lộ M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BLT) theo số điện thoại 0932188420.

- 01 đơn hàng giao cho Hồ Tấn Phúc khai nhận: P có sử dụng ma túy loại Cần sa. Vào sáng ngày 05/8/2025, P sử dụng tài khoản Telegram tên “Young Mew” liên hệ đến tài khoản tên “Buôner” đặt mua 5G Kush thái (5 gam ma túy Cần sa) với giá 900.000 đồng thì “Buôner” đồng ý. P cung cấp tên, địa chỉ và số điện thoại người nhận hàng là: Mr Bi, số điện thoại 0902987562, địa chỉ 73 Nguyễn Công Hoan, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh cho “Buôner”. Sau đó, “Buôner” cung cấp cho P một dãy số tài khoản tiền mã hóa để P dùng đồng tiền mã hóa USDT thanh toán cho “Buôner”. Sau đó, P lên sàn “Binance” đặt mua 34 USDT với giá 900.000 đồng, P dùng tài khoản ngân hàng MB số 0902987562 của P, lên sàn “Binance” để giao dịch mua đồng tiền mã hóa USDT. Sau khi mua được 34 USDT, P thanh toán 34 USDT đến tài khoản tiền mã hóa mà “Buôner” cung cấp cho P. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì có một người chạy xe ôm công nghệ Grab màu xanh (P đã xóa số điện thoại nên không nhớ số điện thoại) đến giao cho P 01 hộp giấy bên trong có chứa 5gam ma túy Cần sa, sau khi nhận được ma túy Cần sa, P mang về nhà tại 71/2 NCH, phường CK, Thành phố Hồ Chí Minh rồi mang lên phòng ngủ cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, P bị Cơ quan Công an mời về làm việc, P thừa nhận có đặt mua 5

gam Cần sa trên ứng dụng Telegam từ tài khoản tên “Buôner”.

Đối với đơn hàng ma túy do “BlackSmoke” yêu cầu, T và T1 cũng thực hiện việc đóng gói giao cho khách nhiều lần theo chỉ đạo của “BlackSmoke”, T nhớ lần gần nhất là vào khoảng 22/5/2025, T và T1 đóng 02 đơn hàng:

- Đơn số 1: Số lượng 10 gam ma túy Cần sa gửi đến địa chỉ 210 đường số M, khu đô thị PMH, TP, Quận B (nay là phường TM). Mấy B Stay theo số điện thoại 0782449677.

- Đơn số 2: Số lượng 15 gam ma túy Cần sa gửi cho “Mạnh” ở địa chỉ 14 đường số 2 LT, Thành phố TĐ (nay là phường TĐ) theo số điện thoại 0964614259.

02 đơn hàng trên T đề nghị N nhận ma túy và đi giao cho khách với tiền công vận chuyển là 360.000 đồng, nhưng do N đã thu tiền vận chuyển từ khách 150.000 đồng nên T chuyển khoản thêm cho N là 210.000 đồng.

Đối với tiền công vận chuyển, N và K sẽ thu trực tiếp từ khách, ngoài ra nếu khách đã thanh toán cho “Eloo” thì “Eloo” sẽ yêu cầu T thanh toán lại cho N, K và sẽ tính tiền lại với T sau. T không biết nguồn gốc ma túy Cần sa từ đâu mà “Eloo” có.

Từ khoảng tháng 4/2025, Võ Đăng N do cần tiền để chi tiêu cho bản thân nên N đồng ý đem các đơn hàng chứa ma túy được T chuẩn bị sẵn đem giao cho khách để nhận tiền công vận chuyển. Khi có đơn hàng ma túy Cần sa cần chuyển cho khách mua thì T dùng tài khoản Telegam là “Triển chill” nhắn tin cho N qua tài khoản mạng xã hội Telegam của N là “Sum Sam” đăng ký bằng số 0382490067. T hẹn gặp N ở số 1 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy cho N. Ma túy T để trong hộp giấy, bên ngoài ghi sẵn số điện thoại, địa chỉ, giá tiền. Địa điểm giao ma túy là ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi đơn hàng sau khi hoàn thành, T sẽ trả tiền công từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Tiền công nhận được khi giao mỗi đơn hàng, có khi T kêu N nhận tiền mặt từ khách mua ma túy Cần sa hoặc N sẽ được chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng hàng Sacombank của N số 050130022925 do N đứng tên chủ tài khoản.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04/8/2025, khi N đang ở phòng 104, nhà địa chỉ số 30/8 NVC, phường HT, Thành phố Hồ Chí Minh thì N nhận được tin nhắn của T hỏi N có vận chuyển đơn hàng chứa ma túy Cần sa hay không thì N đồng ý nên T nhắn thông tin ba đơn hàng ma túy Cần sa cho N đồng thời hẹn N đến trước hẻm số 1 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh, để nhận đơn hàng từ T. Sau đó, N một mình điều khiển xe máy biển số 86R2-2469 đi đến điểm hẹn. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N đến điểm hẹn trước hẻm số 1 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh rồi nhắn tin qua Telegam báo cho T biết là N đã đến thì khoảng 10 phút sau thì T một mình điều khiển xe máy ra điểm hẹn đưa cho N ba hộp giấy bên trong chứa ma túy Cần sa bên ngoài có ghi thông tin tên người nhận, số điện thoại, địa chỉ và số tiền công vận chuyển mà N được nhận (trong đó một đơn ghi địa chỉ tại 211 HL, phường M, quận TB thu

tiền 100.000 đồng). Tại đây, sau khi giao hàng xong do khách không có tiền mặt nên N yêu cầu khách chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản số 050130022925 tên VO DANG N ngân hàng Sacombank; một đơn ghi địa chỉ 36/30/34/8 BTT, phường AL, quận BT, thu 120.000 đồng tiền mặt; một đơn ghi địa chỉ C detox 3B TH, TTH, TP không thu tiền và T hẹn chuyển trả cho N 100.000 đồng sau. Sau đó, N một mình điều khiển xe máy giao cho ba người khách mua ma túy Cần sa với thông tin tương ứng như trên. Sau khi hoàn thành các đơn hàng ma túy Cần sa, N về lại phòng 104, nhà địa chỉ số 30/8 NVC, phường HT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 23 giờ ngày 05/8/2025, N điều khiển xe máy biển số 86B1 – 721.29 chở bạn gái là Nguyễn Phan HN đến trước nhà số 40/78 LTH, phường GV, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm Trương Thành T thì bị Đội 2 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC04) yêu cầu dừng xe kiểm tra. N thừa nhận có liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy Cần sa cùng với Trương Thành T nên mời N về trụ sở cơ quan Công an để làm việc. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Đăng N tại phòng 104, nhà địa chỉ số 30/8 NVC, phường HT, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy. Qua xét nghiệm nhanh nước tiểu của Võ Đăng N cho kết quả “âm tính” với chất ma túy. Võ Đăng N nhiều lần giúp Trương Thành T và Trần Thanh T1 đi giao hàng ma túy Cần sa, để hưởng tiền công, N giao thành công 07 đơn, đã nhận tiền công 1.170.000 đồng.

* Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Thành T và Trần Thanh T1.

Trương Thành T khai nhận bản thân có sử dụng ma túy Cần sa từ năm 2024 đến nay. T và Trần Thanh T1 nhiều lần sử dụng ma túy Cần sa tại phòng 4.1 nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không sử dụng chung, ai có nhu cầu thì sẽ lấy trong số ma túy mà “Eloo” cho người giao cho T khoảng nửa tháng trước bằng cách dùng cối xay nhuyễn Cần sa rồi dùng giấy cuốn Cần sa lại thành điều rồi dùng hột quẹt đốt hút. T và T1 đều khai nhận có cùng nhau sử dụng Cần sa vào ngày 03/8/2025 tại phòng 4.1 nhà số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh, bằng cách dùng cối xay nhuyễn Cần sa rồi dùng giấy cuốn Cần sa lại thành điều rồi dùng hột quẹt đốt hút, mỗi người hút một hơi ma túy Cần sa rồi chuyền tay túy đưa lại cho người kia hút đến khi hết điều ma túy Cần sa thì sẽ làm điều mới để cả hai cùng hút chung. T và T1 hút chung với nhau hai điều Cần sa. Cối xay ma túy Cần sa do ELoos tặng cho T từ tháng 2/2025 để T sử dụng ma túy Cần sa nên T mang cối xay về tại phòng 4.1 nhà địa chỉ số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy cùng T1. Căn phòng là do Trương Thành T đứng tên hợp đồng thuê, T và T1 góp tiền trả tiền thuê. Mỗi tháng T và T1 mỗi người góp 1.300.000 đồng.

* Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma của Huỳnh Nhật Đoàn T4 và Nguyễn Hoàng H2

Ngày 05/8/2025, Nguyễn Hoàng H2 đặt mua 05 gam cần sa với giá 1.000.000 đồng thì được Phạm Nguyễn Hoàng K giao tới nhà của Huỳnh Nhật

Đoan T4 (bạn gái H2) tại số 25 TCH 34, phường TMT, Quận MH. Tại phòng ngủ của T4, cả hai cùng sử dụng số ma túy trên. Ngoài ra, T4 và H2 còn khai nhận cả hai đã sử dụng ma túy loại Cần sa nhiều lần tại nhà của T4, nhưng chỉ nhớ 02 lần, cụ thể như sau: Vào các ngày 21/6/2025 và 03/7/2025, T4 và H2 thống nhất mua 05 gam cần sa để sử dụng, H2 là người đặt mua ma túy giao đến nhà T4, còn T4 chuyển trả tiền qua tài khoản ngân hàng. Sau khi nhận ma túy thì T4 và H2 đã sử dụng hết. Qua xét nghiệm nhanh nước tiểu của T4 và H2 cho kết quả “dương tính” với chất ma túy (THC).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, khoản 6 Điều 251; khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Xử phạt bị cáo Trương Thành T 14 (mười bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025.

+ Xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với Võ Đăng N, Phạm Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Hoàng H2, Huỳnh Nhật Đoan T4, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/3/2026, các bị cáo Trần Thanh T1 và Trương Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận: Cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thanh T1 nêu ý kiến: Thống nhất về tội danh, điều khoản xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ phạm tội và tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo cụ thể:

- Bị cáo hành nghề xe ôm, có công việc ổn định nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” là chưa phù hợp.

- Việc mua bán ma túy chủ yếu do bị cáo T thực hiện, riêng T1 chỉ mua cần sa sử dụng để hút thông qua nhóm giao dịch mua bán ma túy của T, nên

mức độ đồng phạm giản đơn, số lượng ma túy mua là cần sa nhỏ-lẻ, không nhiều.

- Bị cáo chỉ sử dụng ma túy chung với T một lần và ma túy do T cung cấp nên mức án 04 năm tù là quá nghiêm khắc.

- Bị cáo không phải là đối tượng nghiện hút bị tập trung cai nghiện, chưa có tiền án, tiền sự về tội danh ma túy, có nghề nghiệp chạy xe ôm ổn định, phạm tội lần đầu do bị T lôi kéo nhất thời, bản thân là bộ đội vừa xuất ngũ về địa phương, chưa học nghề tìm việc làm, phải chạy xe ôm; hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ già yếu ở quê.

Từ những phân tích trên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù cho cả hai tội danh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng thời gian từ 22/5/2025 đến 05/8/2025, Trương Thành T cùng Trần Thanh T1 nhiều lần (13 lần) có hành vi mua bán trái phép chất ma túy (cần sa) với khối lượng ma túy mua bán mỗi lần từ 5 gam đến 65 gam, với giá tiền từ 700.000 đồng đến 7.000.000 đồng cho các đối tượng Phạm Nguyễn Anh Tâm, Hồ Hoàng V1, Đào Xuân Trường, Nguyễn Thanh H1, Huỳnh Nhật Đoan T4, Nguyễn Hoàng H2, Lê Tấn T2, Trần Quốc Đ1, Nguyễn HA và một số đối tượng chưa rõ lai lịch. Tổng khối lượng ma túy đã Cần sa đã mua bán gồm 220 gam Cần sa và 15 gam “tem giấy” (kết luận giám định không xác định là ma túy loại gi).

Ngoài ra, ngày 03/8/2025, Trương Thành T và Trần Thanh T1 cùng nhau sử dụng cần sa tại nơi ở do mình thuê là phòng 4.1 nhà địa chỉ số 1/29 CCL, phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguồn gốc ma túy do đối tượng “Eloo” (chưa rõ lai lịch) đưa để T và T1 giao cho người mua ma túy.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 để xử phạt các bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, cá bị cáo kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của các bị cáo và quan điểm bào chữa của luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”, cấp sơ thẩm xác định: Từ 22/5/2025 đến ngày 05/8/2025, các bị cáo 13 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy nhưng không xác định được các bị cáo thu lợi bao nhiêu tiền, trong đó xác định bị cáo T1 thu lợi lần gần nhất chỉ 1.190.000 đồng nên chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo lấy khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội làm nguồn thu nhập chính. Bên cạnh đó, việc các bị cáo nhiều lần mua bán ma túy đã bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt, xét trong bối cảnh tội phạm ma túy ngày càng gia tăng, là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội thì mức hình phạt đã tuyên là cần thiết để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều xác định, địa điểm nơi các bị cáo sử dụng ma túy do Trương Thành T đứng tên thuê (T1 chỉ hùn tiền thuê), dụng cụ sử dụng ma túy cũng do bị cáo T cung cấp, số ma túy các bị cáo sử dụng do đối tượng Eloo đưa cho T và T trực tiếp xay nhuyễn cần sa để cùng sử dụng với T1 nhưng cấp sơ thẩm phân hóa và tuyên phạt bị cáo T1 mức án cao hơn bị cáo T là chưa chính xác. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo T1 một mức hình phạt đối với hành vi này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thành T, chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, khoản 6 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Xử phạt bị cáo **Trương Thành T** 14 (mười bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất

ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T1** 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025.

Bị cáo Trương Thành T nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P.PV06 - Công an TP.HCM; | (3) |
| - TAND KV 9; | (1) |
| - VKSND KV9; | (1) |
| - Công an Tp. HCM; | (1) |
| - Phòng THADS KV 9; | (1) |
| - Bị cáo; | (4) |
| - Đương sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (23). | (4) |

Nguyễn Văn Hà